

Số: Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm
và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023**

Thực hiện Thông báo số 21/TB-TTHĐND, ngày 31/05/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về Thông báo nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức Kỳ họp thứ 5 HĐND huyện khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Phát triển các ngành kinh tế

1.1. Nông, lâm, thủy sản

*** Sản xuất vụ Đông - xuân**

- Nhân dân đã gieo xuống giống được là 273 ha/273 ha, đạt 100% so với kế hoạch huyện giao. Năng suất bình quân đạt 35,5 tạ/ha (đạt 101,24% kế hoạch giao), sản lượng đạt 969,15 tấn.

*** Tiến độ sản xuất vụ mùa 2023**

Để giúp cho UBND các xã chủ động trong việc tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân biết về lịch thời vụ, cơ cấu giống để chuẩn bị tốt các điều kiện từ khâu làm đất, vật tư nhằm gieo trồng kịp thời khi thời tiết thuận lợi và hạn chế những rủi ro do thiên tai gây ra, UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn các xã bố trí cơ cấu giống và thông báo lịch thời vụ gieo trồng các cây trồng chính vụ mùa năm 2023¹. Hiện nay nhân dân đã làm đất và đang xuống giống, gieo trồng đảm bảo lịch thời vụ. Thực hiện đến 10/6/2023 cụ thể:

- Lúa vụ mùa: Nhân dân nhân trên địa bàn huyện đã xuống giống được 469/1.559 ha, đạt 30,08% so với kế hoạch; Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 1.470/1.559 ha, đạt 94,29% (Trong đó lúa ruộng: 370/1.270 ha, đạt 29,13% so với kế hoạch; Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 1.270/1.270 ha, đạt 100%. Lúa rẫy 99/289 ha, đạt 34,25% so với kế hoạch; Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 200/289 ha, đạt 69,20%)

¹ Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện ban hành Hướng dẫn số 02/HD-PNN, ngày 26/4/2023 hướng dẫn về việc bố trí cơ cấu giống và thời vụ gieo trồng vụ mùa năm 2023.

- Cây Ngô vụ mùa: Nhân dân đã xuống giống được 76,5ha/190ha đạt 40,26% so với kế hoạch; Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 100/190 ha, đạt 52,63%.

- Cây sắn (mỳ): Nhân dân đã xuống giống được 1.861 ha/1.865 ha, đạt 99,78% so với kế hoạch; Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 1.865/1.865 ha, đạt 100%.

- Cây rau các loại: Nhân dân đã gieo trồng được 43ha/50ha, đạt 86,4% so với kế hoạch.

*** Tiến độ cây dược liệu, cây ăn quả, mắc ca, cây lâm nghiệp trồng rừng**

- Cây dược liệu: Nhân dân đã thực hiện được: 2.705,80ha/3.630,10ha đạt 74,53% so với kế hoạch; Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2.743,90/3.630,10 ha, đạt 75,59%.

- Cây ăn quả: Nhân dân đã thực hiện được trồng mới được: 06 ha/60 ha đạt 10,00% so với kế hoạch; Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 16,70ha/60 ha, đạt 27,83%.

- Cây Mắc ca: Nhân dân đã thực hiện được trồng mới được: 76 ha/76 ha đạt 100% so với kế hoạch.

- Đối với diện tích trồng rừng: Ủy ban nhân dân các xã đang thực hiện khảo sát vị trí, lên sơ đồ thiết kế và triển cho các cộng đồng dân cư, các hộ dân tham gia trồng rừng năm 2023 phát dọn thực bì, đào hố để chuẩn bị vào mùa vụ trồng rừng.

- Đối với cây giống lâm nghiệp: Các xã đã liên hệ các đơn vị cung ứng giống trong tỉnh để đảm bảo nguồn cung đạt chất lượng và số lượng theo diện tích kế hoạch giao.

- Tình hình dịch bệnh trên cây trồng khác: hiện nay trên địa bàn huyện chủ yếu phát sinh một số sâu bệnh hại như bệnh phấn trắng trên cây cao su, sâu đục thân mình hồng, mình trắng hại cà phê, bệnh gỉ sắt trên cây cà phê... tuy nhiên tỷ lệ bệnh gây hại nhẹ và rải rác, chưa làm ảnh hưởng đến sinh trưởng phát triển của cây trồng.

1.2. Chăn nuôi

Tính đến ngày 10/6/2023 tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

- Đàn trâu: 6.334 con/6.848 con, đạt 92,49% so với kế hoạch.

- Đàn bò: 7.710 con/8.285 con, đạt 93,06% so với kế hoạch.

- Đàn heo: 7.300 con/8.500 con, đạt 85,88% so với kế hoạch.

- Đàn dê: 142 con/110 con, đạt 129,09 % so với kế hoạch.

- Đàn gia cầm: 39.116 con/44.232 con, đạt 84,43 so với kế hoạch.

Trong 6 tháng đầu năm đàn trâu, bò, lợn, gia cầm giảm theo báo cáo của UBND các xã báo là nhân dân bán để phục vụ cho sản xuất vụ Mùa, và phục vụ đời sống của gia đình.

- Ao cá: 27,99 ha/27,2 ha KH giao, đạt 102,9% KH.

(Có phụ biểu kèm theo)

Tình hình dịch bệnh trong chăn nuôi đến thời điểm hiện nay, trên địa bàn huyện vẫn chưa xảy ra các dịch bệnh nguy hiểm ở động vật (*Bệnh Lở mồm long móng, Tai Xanh, Dịch tả lợn, Cúm gia cầm...*). UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi; Hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện một số biện pháp phòng, chống dịch bệnh, phòng chống đói rét cho đàn gia súc, đặc biệt là trong những ngày thời tiết giá lạnh; Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các đơn vị có liên quan và UBND các xã đã triển khai thực hiện xong công tác khử trùng, tiêu độc phòng chống dịch bệnh cho động vật đợt 1 năm 2023 trên địa bàn huyện.

*** Về lâm nghiệp**

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn huyện. Ban hành kế hoạch trồng rừng tập trung năm 2023 và triển khai công tác quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn. Hiện nay có 09/11 xã (*xã Đăk Tô Kan và xã Đăk Rơ Ông, xã Đăk Sao, xã Đăk Na, xã Đăk Hà, xã Tu Mơ Rông, xã Văn Xuôi, xã Ngọc Yêu, xã Ngọc Lây*) trình thẩm định phê duyệt phương án trồng rừng năm 2023.

- Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật: Trong 6 tháng đầu năm UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, UBND các xã tổ chức tuyên truyền thực hiện ở các cấp được 57 cuộc/2.925 lượt người tham gia, ngoài ra Chi cục Kiểm lâm, Chi cục trồng trọt và BVTV tỉnh Kon Tum tổ chức hội nghị, tập huấn cho người dân tại địa bàn 06 xã trên địa bàn huyện tham gia hoạt động trồng dược liệu, để nâng cao kiến thức, vận dụng tốt công tác trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh hại trên cây Sâm Ngọc Linh và một số cây dược liệu khác, kết quả có 420 người tham gia.

- Công tác tuần tra, truy quét: Trong 6 tháng đầu năm UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, UBND các xã đã tổ chức truy quét được 50 cuộc/362 lượt người tham gia.

- Công tác quản lý động, thực vật hoang dã: Thường xuyên tuyên truyền cho người dân trên địa bàn về quản lý động, thực vật hoang dã; Nghiêm cấm mọi hành vi săn bắn, bẫy bắt, mua bán động vật hoang dã. Đồng thời vận động nhân dân bảo tồn nguồn gen quý hiếm của các loại cây đặc trưng của vùng tạo nên sự đa dạng về sinh thái.

- Về công tác phòng cháy chữa cháy rừng: UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị phòng, ban, UBND các xã tăng cường công tác PCCCR mùa khô, kịp thời cập nhật cấp dự báo cháy rừng và thông báo về cấp dự báo nguy cơ cháy rừng, chủ động triển khai các biện pháp PCCCR hiệu quả, phù hợp với tình hình

diễn biến thời tiết trên địa bàn.

- Tình hình phát hiện, xử lý vi phạm: Trong 6 tháng đầu năm, trên địa bàn huyện không có phát hiện vi phạm trong lĩnh vực Lâm nghiệp.

1.3. Công nghiệp - Xây dựng

- Giá trị sản xuất công nghiệp: Trong 6 tháng đầu trên địa bàn huyện sản lượng khai thác điện thực hiện là: 96,958 triệu kwh. Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị chuyên môn về tiếp nhận và xử lý việc cấp giấy phép xây dựng cho chủ đầu tư, cá nhân khi có yêu cầu.

- Tình hình quản lý, khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện: Sản lượng khai thác khoáng sản thực hiện 6 tháng đầu năm (*cát, đá, sỏi các loại*): 5.335m³. Trong 6 tháng đầu năm các đơn vị đều chấp hành tốt các quy định, thực hiện tốt nghĩa vụ về thuế và đảm bảo thực hiện xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định. Một số công trình thủy điện đã đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng cụ thể; có 7 công trình; Công trình thủy điện Đăk Psi 3 (15 MW); Thủy điện Đăk Psi 4 (30MW); Thủy điện Đăk Ter 1 (3,6 MW); Thủy điện Đăk Ter 2 (3,4 MW); Thủy điện Nước Lây (3,2 MW); Thủy điện Đăk Psi 2B (14MW); Thủy điện Thượng Đăk Psi (6,6 MW).

- Số công trình thủy điện đang đầu tư xây dựng: 02 công trình với công suất: 6,6 MW. Cụ thể: Thủy điện Đăk Psi 1 (4MW), xã Tê Xăng; Đập phụ thủy điện Thượng Đăk Psi 2,6MW; (*Thủy điện Đăk Psi 2 tỉnh đã thu hồi giấy phép đầu tư*).

1.4. Thương mại - Dịch vụ

- Tổng mức hàng hóa bán lẻ: Tổng giá trị lưu chuyển hàng hóa và doanh thu dịch vụ thực hiện là: 10.114,3 triệu đồng.

- Bình ổn thị trường hàng hóa, dịch vụ: Trong 6 tháng đầu năm UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các phòng ban chuyên môn chủ động phương án bảo đảm cân đối cung cầu, ổn định thị trường, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng, gây tăng giá đột biến, tổ chức kiểm tra việc thực hiện niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, đồng thời chuẩn bị tốt nguồn hàng chính sách, hàng hỗ trợ và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu để cung ứng sớm và đầy đủ cho nhân dân.

- Từ ngày 06/02 - 9/2/2023, UBND huyện Tu Mơ Rông đã tổ chức thành công Phiên chợ Sâm Ngọc Linh và các sản phẩm đặc hữu gắn với du lịch lần 2 trên địa bàn huyện với nhiều hoạt động ý nghĩa², tạo được hiệu ứng tốt. Phiên

² + Ngày hội khinh khí cầu với chủ đề “Bay về đại ngàn” và Đêm hội Hoa đăng năm 2023 thu hút khoảng 5.000 lượt người tham dự; Giải bóng đá mini giao hữu tranh Cúp Sâm K5 Ngọc Linh Huyện Tu Mơ Rông lần thứ 2 với sự tham gia của 12 đội bóng đến từ 11 xã trên địa bàn; Ngày hội việc làm với sự tham gia của 04 đơn vị tư vấn đã tư vấn đề về tư vấn định hướng nghề nghiệp-việc làm; hướng dẫn quy trình, thủ tục làm hồ sơ tìm việc, học nghề, đi xuất khẩu lao động cho 250 người lao động có nhu cầu; Hội thi Sâm Ngọc Linh lần thứ I năm 2023 có 22 cây Sâm Ngọc Linh của các hộ, nhóm hộ, doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia; Chương trình “Đấu giá Sâm uơm mâm tương lai” đã có 2 công ty, 2 Hợp tác xã và 01 hộ gia đình cá nhân có sâm trúng đấu giá. Tổng giá trị sau 2 đêm đấu giá là 605.000.000 đồng; Hội thi triển lãm nghệ thuật “Thắp sáng ước mơ” đã tạo sân chơi mới mẻ, hoạt động trải nghiệm bổ ích, qua hội thi đã có 10 tác phẩm đẹp được đấu giá với tổng giá trị

chợ có 50 gian hàng; số lượng 273 sản phẩm. Tổng số lưu chuyển hàng hóa tại Phiên chợ (lần 2) khoảng **13.610,2** triệu đồng.

1.5. Thu, chi ngân sách

- Thu ngân sách ngân sách nhà nước trên địa bàn 06 tháng đầu năm 2023 đạt (*kết số ngày 10/6/2023*): 480.175 triệu đồng. Trong đó: Thu địa bàn đạt: 32.819/60.160 triệu đồng, đạt 54,55% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm (*thu ngân sách địa phương được hưởng đạt: 23.967/41.857 triệu đồng, đạt: 57,26% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm*); thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 312.793 triệu đồng, thu chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023: 134.562 triệu đồng.

- Chi ngân sách địa phương 06 tháng đầu năm 2023 đạt: 212.691 triệu đồng, đạt: 63,45% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm.

- Tổng số nợ đọng thuế trên địa bàn huyện đến ngày 31/5/2023 là 1.067 triệu đồng, trong đó: số nợ năm 2022 chuyển sang là 886 triệu đồng, nợ phát sinh năm 2023 là 1.409 triệu đồng. Số nợ đã thu lũy kế tính đến ngày 31/5/2023 là 1.228 triệu đồng; Để tiếp tục thu hồi nợ đọng thuế trong thời gian tới: Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực số 2 tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người nộp thuế trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế với NSNN. Thực hiện đồng thời nhiều giải pháp đôn đốc thu nợ, cưỡng chế nợ thuế nhằm thu hồi nợ vào NSNN đối với nhóm nợ có khả năng thu. Hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền thực hiện xóa nợ theo quy định của Nghị quyết 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 đối với nhóm nợ khó thu. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị chủ đầu tư trên địa bàn để nắm thông tin và thực hiện thu hồi nợ thuế theo quy định.

1.6. Đầu tư phát triển

- Tổng kế hoạch vốn giao đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 đến ngày 10/06/2023: 282.226 triệu đồng. Trong đó: Ngân sách huyện: 274.766 triệu đồng, (*bao gồm: Kế hoạch vốn năm 2023: 206.121 triệu đồng; Chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023: 68.645 triệu đồng*). Ngân sách tỉnh: 7.460 triệu đồng.

- Tổng giá trị thực hiện giải ngân tính đến ngày 10/06/2023 là: 56.253 triệu đồng. Đạt 19,93% so với tổng kế hoạch vốn giao.

- Tình hình xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản: Tính đến thời điểm hiện tại trên địa bàn huyện không phát sinh nợ đọng.

1.7. Tín dụng tiền tệ

Tổng vốn huy động, tổng doanh số cho vay đạt 60.000 triệu đồng, với trên 1,5 nghìn lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác vay vốn, trong đó

125.000.000 đồng; Liên hoan công chiêng, Liên hoan văn hóa ẩm thực đồng bào dân tộc Xơ Đăng đã tạo được dấu ấn và trở thành ngày hội văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số, trong đó gắn với các hoạt động quảng bá du lịch, thu hút nhân dân và khách du lịch đến tham quan, trải nghiệm; Hội nghị gặp mặt, già làng, trưởng thôn, người có uy tín tiêu biểu có hơn 100 già làng, thôn trưởng, người có uy tín trên địa bàn về dự.

doanh số cho vay chương trình cho vay hỗ trợ nhà ở theo NĐ 28/2022/NĐ-CP đạt 20.000 triệu đồng, với 500 khách hàng vay vốn. Tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách ước đến 30/6/2023 đạt 358.000 triệu đồng, với trên 5,5 nghìn khách hàng dư nợ, thông qua 141 Tổ TK&VV.

Hiệu quả về kinh tế: Từ vốn vay tín dụng chính sách đã tạo điều kiện cho trên 1,5 nghìn khách hàng được tiếp cận nguồn vốn vay. 150 khách hàng vay vốn Trồng sâm Ngọc Linh với dư nợ trên 10 tỷ đồng, lũy kế số khách hàng vay vốn Trồng sâm Ngọc Linh trên 1 ngàn khách hàng, dư nợ trên 70 tỷ đồng; đầu tư chăn nuôi trâu, bò trên 1 ngàn con, trồng cây ăn trái (*sầu riêng, cam, dứa*), xây dựng mới, sửa chữa 500 căn nhà cho hộ nghèo; xây dựng được 70 công trình nước sạch, vệ sinh ở nông thôn; tạo việc làm cho 120 lao động, ...

1.8. Thu hút đầu tư phát triển

- Trong 6 tháng đầu năm có các công ty khảo sát tìm hiểu cơ hội đầu tư: Dự án Chăn nuôi heo trang trại và nhà ở cho người có thu nhập thấp của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Start; Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Start 2; Công ty CP Symphonie Măng Đen 3 và Công ty TNHH ADC, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn chủ động phối hợp với các Sở ngành liên quan tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư tiếp cận cơ hội đầu tư và thực hiện đầu tư trên địa bàn huyện.

- Trong tháng 2/2023, UBND huyện đã tổ chức thành công Phiên chợ Sâm Ngọc Linh và các sản phẩm đặc hữu gắn với du lịch lần 2 trên địa bàn huyện, Thông qua Phiên chợ thu hút đông đảo các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đến tham dự³ và các chuyên gia cùng toàn thể các cán bộ công chức, viên chức và bà con nhân dân cùng các cơ quan truyền thông trên cả nước đã về dự động viên Phiên chợ Sâm Ngọc Linh. Thông qua phiên chợ đã quảng bá hình ảnh và các sản phẩm đặc hữu của huyện đến rộng rãi các tầng lớp nhân dân trên cả nước và thu hút được các doanh nghiệp đến tìm hiểu cơ hội đầu tư trên địa bàn huyện.

1.9. Hợp tác xã

- Tình hình cấp giấy chứng nhận đăng ký Kinh doanh và Hợp tác xã: Từ đầu năm đến nay đã thực hiện cấp mới cho 15 hộ kinh doanh. Thành lập mới 01 hợp tác xã⁴, (*Nâng số lượng HTX lên 31 HTX*), các Hợp tác xã hoạt động đảm bảo quy định theo Luật hợp tác xã 2012.

- Tại Phiên chợ Sâm Ngọc Linh và các sản phẩm đặc hữu gắn với du lịch lần 2 huyện Tu Mơ Rông, các Hợp tác xã trên địa bàn huyện tham gia trưng bày sản phẩm và bày bán tại gian hàng như: Hợp tác xã Dược liệu Fores Stay xã Tu Mơ Rông; Hợp tác xã Phụ nữ Đăk Viên, xã Tê Xăng; Hợp tác xã Dược liệu hữu cơ xã Tu Mơ Rông, xã Ngọc Lâm; Hợp tác xã Toong sản xanh xã Văn Xuôi, Hợp

³ Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và hội Doanh nhân trẻ tỉnh Kon Tum; Hiệp hội thương mại điện tử Việt Nam VECOM, Công ty Cổ phần Sâm Ngọc Linh Kon Tum, Công ty cổ phần VINGIN; Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Đăk Tô, Công ty TNHH Tuấn Dũng Kon Tum, Công ty Cổ phần ViTrade; Công ty cổ phần đầu tư-XNK-Thương mại-Dịch vụ Sài Gòn Chiến Thắng (VICTORY MIND GROUP -VMG),...

⁴ Hợp tác xã GIN FARM, thôn Đăk Kinh 1, xã Ngọc Lâm, huyện Tu Mơ Rông.

tác xã du lịch H80 xã Măng Ri ..., đã góp phần tăng thu nhập cho Thành viên đóng góp cho sự phát triển kinh tế xã hội chung cho địa phương.

2. Xây dựng nông thôn mới; tài nguyên, khoáng sản; bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư;

2.1. Xây dựng nông thôn mới:

- Tổ chức triển khai kế hoạch ra quân đầu xuân năm 2023 thực hiện chương trình nông thôn mới⁽⁵⁾; Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn huyện⁽⁶⁾ và ban hành kế hoạch điều chỉnh lộ trình thực hiện chương trình nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 phù hợp với bộ tiêu chuẩn mới và điều kiện thực tế của địa phương⁽⁷⁾. Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông⁽⁸⁾.

* Kết quả thực hiện bộ tiêu chí: Đến thời điểm báo cáo, toàn huyện đạt 135 tiêu chí (*giảm 02 tiêu chí so với 02 tháng đầu năm 2023*⁽⁹⁾). Đối với các thôn điểm đạt từ 6 đến 9 tiêu chí, riêng thôn điểm cấp huyện (*thôn Ba Khen, xã Văn Xuôi*) đạt 8/10 tiêu chí; chưa đạt hai tiêu chí, gồm tiêu chí số 6 về thu nhập và tiêu chí số 7 về hộ nghèo.

2.2. Công tác tài nguyên, khoáng sản; Bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư

- Công tác quản lý đất đai: UBND huyện đã thực hiện chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát lại tất cả diện tích rừng do Công ty Nguyên liệu giấy Miền Nam đã giao khoán cho người dân quản lý, bảo vệ và hưởng dịch vụ môi trường rừng và rà soát, đề xuất quy hoạch diện tích, vị trí đất phục vụ cho mục đích thương mại dịch vụ, du lịch, giáo dục, y tế, công viên, ... để có cơ sở xin điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2023 theo quy định.

- Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, bố trí tái định canh, tái định cư: Tiếp tục tập trung công tác tuyên truyền, vận động các hộ gia đình thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư trên địa bàn. Tiếp tục rà soát,

5. Trong ngày lễ ra quân, toàn huyện đã huy động 6.346 lượt người dân tham gia lễ phát động (trong đó: Nạo vét cống rãnh, phát quang đường làng ngõ xóm; đào đắp, mở rộng các tuyến đường đi khu sản xuất; Nạo vét kênh mương thủy lợi: 127,68km; Thu gom vệ sinh môi trường nông thôn: 13.760 m²; Đào hố rác tại khu vực công cộng và nhà dân: 173cái; Trồng hoa, cây xanh khu vực nhà rông và các điểm công cộng trong thôn; tu sửa khuôn viên khu vực công cộng: 20 công trình; Sửa chữa điện nhà dân và dọc đường nội thôn: 02 công trình với tổng số 22 trụ điện được sửa chữa; Duy tu, bảo dưỡng cầu treo: 06 cái; Sửa chữa công trình nước sinh hoạt: 01 công trình).

6 Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

7 Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về Điều chỉnh Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2021-2025.

⁸ Kế hoạch số 88/KH-UBND, ngày 14/4/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông về Kế hoạch Kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

⁹ Giảm 03 tiêu chí số 18 ở các xã Đăk Na, Đăk Sao và Đăk Tờ Kan do có cán bộ xã chưa đạt chuẩn; một số tổ chức chính trị xếp loại hoàn thành nhiệm vụ; tăng 01 tiêu chí số 8 ở xã Đăk Tờ Kan. Cụ thể: 01 xã đạt 14 tiêu chí (*Đăk Rơ Ông*); 04 xã đạt 13 tiêu chí (*Ngọc Lây, Măng Ri, Ngọc Yêu, Tê Xăng*); 04 xã đạt 12 tiêu chí (*Đăk Sao, Tu Mơ Rông, Văn Xuôi, Đăk Tờ Kan*); 01 xã đạt 11 tiêu chí (*Đăk Na*); 01 xã đạt 10 tiêu chí (*Đăk Hà*).

giới thiệu vị trí lập dự án đầu tư, đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế xã hội của huyện; Tăng cường công tác quản lý về đất đai, tài nguyên khoáng sản đảm bảo theo quy định.

- Về bố trí, ổn định dân cư: UBND huyện đã phối hợp với UBND huyện Ia H'Drai về việc triển khai Đề án di dân, bố trí, sắp xếp dân cư trên địa bàn huyện Ia H'Drai. Ban hành quyết định di dân đến địa bàn huyện Ia H'Drai, cho 05 hộ/15 nhân khẩu, đồng thời tổ chức thực hiện đưa các hộ dân trên đến định cư tại huyện Ia H'drai và bàn giao cho chính quyền sở tại theo đúng quy định.

3. Văn hóa - xã hội

3.1. Về lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo

- Lao động, việc làm: Tổ chức Ngày hội việc làm tại Phiên chợ Sâm Ngọc Linh lần 2, thu hút đông đảo người lao động, đoàn viên thanh niên, học sinh đến tham gia; Thông báo tuyển sinh của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum gửi đến các đơn vị và UBND các xã; Thông báo tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Tính đến thời điểm báo cáo, số lao động được giải quyết việc làm là: 121 người. *(Trong đó: làm việc tại các doanh nghiệp/HTX trong tỉnh: 12 người; làm việc tại các doanh nghiệp ngoài tỉnh: 107 người; xuất khẩu lao động: 02 người).*

- Giáo dục nghề nghiệp: Thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa; Tiếp tục tuyên truyền, tư vấn, vận động người lao động trên địa bàn các xã có nhu cầu đăng ký tham gia đào tạo nghề năm 2023.

- Về thực hiện chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ các gia đình chính sách, người dân: Thực hiện chi trả kinh phí ưu đãi người có công với cách mạng đến tháng 5/2023 với tổng kinh phí là 5.577.339.000 đồng¹⁰. Chuyển trả trợ cấp 01 lần *(đến Tháng 05/2023)* với kinh phí là 278.220.000 đồng¹¹. Chuyển tiền quà của Chủ tịch nước tặng đối tượng người có công với cách mạng với tổng số tiền 142.500.000 đồng/473 đối tượng. Chuyển quà của Tỉnh ủy-HĐND-UBND-UBMTTQVN tỉnh thăm, tặng cho các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện nhân dịp Tết Nguyên đán 110.000.000 đồng/11 xã *(gồm: tiền mặt 10.000.000 đồng và 01 suất quà bằng hiện vật trị giá 1.000.000 đồng/01 xã)*. Chuyển quà của Tỉnh ủy-HĐND-UBND-UBMTTQVN tỉnh tặng người có công tiêu biểu với tổng số tiền là 15.000.000 đồng/10 người/10 xã *(trừ xã Măng Ri)*, *(Trong đó:*

¹⁰ Trong đó: Tháng 1 tổng kinh phí là 1.159.082.000 đồng/472 đối tượng; Tháng 2 tổng kinh phí là 1.155.347.000 đồng/470 đối tượng; Tháng 3 tổng kinh phí là 1.153.437.000 đồng/468 đối tượng; Tháng 4 tổng kinh phí là 1.152.526.000 đồng/467 đối tượng; Tháng 5 tổng kinh phí là 1.149.947.000 đồng/465 đối tượng.

¹¹ Trong đó: Tháng 1 với kinh phí là 14.900.000 đồng/01 đối tượng (Đăk Sao); Tháng 2 với kinh phí là 99.885.000 đồng/08 đối tượng (xã Măng Ri: 04 đối tượng/52.210.000 đồng; xã Đăk Tô Kan: 02 đối tượng/23.030.000 đồng; xã Đăk Sao: 02 đối tượng/26.105.000 đồng); Tháng 3 với kinh phí là 14.900.000 đồng/1 đối tượng; Tháng 4 tổng trợ cấp 1 lần: 101.345.000 đồng (Xã Măng Ri 4 đối tượng/52.210.000 đồng; xã Đăk Sao 2 đối tượng/26.105.000 đồng; xã Đăk Tô Kan 2 đối tượng/23.030.000 đồng); Tháng 5 với kinh phí là 35.530.000 đồng./2 đối tượng (xã Tê Xăng: 2 đối tượng/17.765.000 đồng; xã Măng Ri: 2 đối tượng/ 17.765.000 đồng)

tặng 1.000.000 đồng tiền mặt và quà hiện vật trị giá 500.000 đồng/01 người). Chuyển trả kinh phí trợ cấp 1 lần cho 37 đối tượng thanh niên xung phong theo Quyết định 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 với số tiền 107.900.000 đồng. Chuyển trả trợ cấp Quý I của Công ty Tân cảng Sài Gòn hỗ trợ Bà mẹ Việt Nam Anh hùng Y Tría tại xã Đăk Hà với số tiền 3.000.000 đồng. Chuyển tiền mai táng phí cho đối tượng Y Nở, A Vam ngày 28/4/2023. Tổ chức viếng Nghĩa trang Liệt sĩ huyện nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023, ngày Giỗ tổ Hùng Vương (tổ chức vào sáng ngày 18/01/2023 và sáng ngày 27/4/2023).

- Công tác bảo trợ xã hội: Thực hiện chuyển tiền và quà chúc mừng thọ của Chủ tịch UBND tỉnh thăm tặng cho 8 người cao tuổi tròn 90 tuổi nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão (tiền mặt 900.000 đồng và 01 suất quà trị giá 250.000 đồng/người). Chuyển tiền và quà chúc mừng thọ của Chủ tịch Nước tặng cho 03 người cao tuổi tròn 100 tuổi nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão (tiền mặt 1.500.000 đồng và 05 mét vải lụa Thái Tuấn). Chuyển trả trợ cấp bảo trợ xã hội đến tháng 5/2023 với tổng kinh phí là 4.226.520.000 đồng¹². Chuyển trả truy lĩnh trợ cấp bảo trợ xã hội đến tháng 5/2023 với số tiền 175.320.000 đồng¹³.

- Công tác giảm nghèo: Phối hợp với Sở Lao động-TB&XH tỉnh cấp phát gạo cứu đói của Chính phủ hỗ trợ cho nhân dân có nguy cơ thiếu đói nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và giáp hạt đầu năm (cấp ngày 17/01/2023) với tổng số gạo cấp phát là: cấp 11,220 tấn gạo để hỗ trợ cho 215 hộ/748 khẩu có nguy cơ thiếu đói dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 (gồm các xã: Đăk Tô Kan, Tu Mơ Rông, Măng Ri, Té Xăng, Ngọc Lây); cấp 1,815 tấn gạo để hỗ trợ cho 41 hộ/121 khẩu có nguy cơ thiếu đói dịp giáp hạt đầu năm 2023 (tại xã Ngọc Lây). Thực hiện chi trả trợ cấp hỗ trợ mai táng phí tháng 04/2023 với số tiền 36.000.000 đồng/5 đối tượng (tại các xã¹⁴). Đã ban hành kế hoạch giảm nghèo năm 2023, theo đó, năm 2023 phấn đấu tỷ lệ giảm nghèo là 8,48%¹⁵.

- Công tác chăm sóc trẻ em; Bình đẳng giới: Thực hiện phối hợp với Hội Bảo vệ quyền trẻ em và Bảo trợ người khuyết tật tỉnh Kon Tum trao tặng 129 suất quà (quà hiện vật trị giá 350.000đ/suất) cho 129 đối tượng là người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người neo đơn trên địa bàn xã Tu Mơ Rông nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023. Thăm và tặng 220 suất quà cho người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện nhân

¹² Trong đó: Tháng 01/2023: 842.560.000 đồng (cụ thể BTXH: 821.880.000 đồng/1.595 đối tượng; Kinh phí TNXP: 19.980.000 đồng/37 đối tượng; Kinh phí nghệ nhân ưu tú: 700.000 đồng/01 đối tượng); Tháng 02/2023: 843.820.000 đồng (cụ thể BTXH: 823.680.000 đồng/1.594 đối tượng; Kinh phí TNXP: 19.440.000 đồng/36 đối tượng; Kinh phí nghệ nhân ưu tú: 700.000 đồng/01 đối tượng); Tháng 3/2023: 826.540.000 đồng (cụ thể BTXH: 806.400.000 đồng/1.562 đối tượng; Kinh phí TNXP: 19.440.000 đồng/36 đối tượng; Kinh phí nghệ nhân ưu tú: 700.000 đồng/01 đối tượng); Tháng 4/2023: 866.280.000 đồng (cụ thể BTXH: 846.180.000 đồng/1.637 đối tượng; Kinh phí TNXP: 19.440.000 đồng/36 đối tượng; Kinh phí nghệ nhân ưu tú: 700.000 đồng/01 đối tượng); Tháng 5/2023: 887.520.000 (cụ thể BTXH: 867.420.000 đồng/1.677 đối tượng; Kinh phí TNXP: 19.440.000 đồng/36 đối tượng; Kinh phí nghệ nhân ưu tú: 700.000 đồng/01 đối tượng);

¹³ Trong đó: Tháng 01/2023: 44.820.000 đồng/59 đối tượng; Tháng 02/2023: 27.000.000 đồng/37 đối tượng; Tháng 4/2023: 61.740.000 đồng/116 đối tượng; Tháng 5/2023: 41.760.000 đồng/56 đối tượng.

¹⁴ Xã Văn Xuôi: 7.200.000 đồng/1 đối tượng; Xã Đăk Tô Kan: 14.400.000/ 2 đối tượng; xã Đăk Sao: 7.200.000 đồng /1 đối tượng; xã Ngọc Yêu: 7.200.000 đồng/ 1 đối tượng.

¹⁵ Kế hoạch số 25/KH-UBND, ngày 07/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện

dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 (*qua hiện vật trị giá 300.000 đồng/suất*).

3.2. Giáo dục và đào tạo; y tế, an toàn thực phẩm và Khoa học công nghệ.

*** Về giáo dục và đào tạo**

- Thực hiện Đề án phát triển nhân lực tỉnh Kon Tum đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 UBND huyện đã ban hành Kế hoạch¹⁶. Tính đến thời điểm ngày 07 tháng 6 năm 2023, tổng số CBGV, NV toàn ngành: 709 người¹⁷. Thực hiện việc chuẩn hóa trình độ đào tạo đã đăng ký nâng cao trình độ đạt chuẩn theo lộ trình đến năm 2030 là 118 giáo viên cụ thể: Mầm non: 28; Tiểu học: 58; THCS: 32.

- Năm học 2022-2023: Cấp mầm non: Tổng số trẻ toàn huyện 2.263¹⁸. Cấp tiểu học: Tổng số học sinh toàn huyện 3.399 em¹⁹.

- Công tác phổ cập giáo dục:

+ Phổ cập giáo dục trẻ em 5 tuổi: 11/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trẻ em 5 tuổi đạt tỷ lệ 100%. Huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục trẻ em 5 tuổi.

+ Phổ cập giáo dục tiểu học: 11/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 đạt tỷ lệ 100%. Huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

+ Phổ cập giáo dục THCS: 10/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2 đạt tỷ lệ 90,9%; 1/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1 đạt tỷ lệ 9,1%. Huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1.

¹⁶ Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 05/03/2021 Phát triển nguồn nhân lực huyện Tu Mơ Rông đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

¹⁷ Trong đó: Mầm non: 213 người. (CBQL: 33; Giáo viên : 166; Nhân viên: 14); Tiểu học: 249 người. (CBQL: 17; Giáo viên: 217; Nhân viên: 15); THCS: 247 người. (CBQL: 24; Giáo viên: 197; Nhân viên: 26)

¹⁸ Trong đó: Nhóm trẻ: 208 cháu; DTTS 194 cháu; Mẫu giáo: 2.231 cháu, DTTS 2.141 cháu; 100% hoàn hành chương trình giáo dục mầm non. Chất lượng khảo sát bàn giao trẻ 5 tuổi lên lớp 1 đạt 726/726 cháu, tỉ lệ 100%; Tổ chức tốt việc dạy 2 buổi/ngày ở tất cả các nhóm lớp mầm non. Duy trì tốt tỉ lệ huy động trẻ dưới 36 tháng 208/1757 đạt 11,85% (DTTS 192/1723 đạt 11,14%); Trẻ mẫu giáo huy động 2.235/2.235 đạt 100% (DTTS 2146/2154 đạt 99,6%). Có 11/11 trường mầm non trên địa bàn huyện duy trì tốt tỉ lệ chuyên cần bình quân đạt từ trên 98%.

¹⁹ Kết quả như sau:

- Đối với lớp 1, 2, 3: Kết quả học tập: Hoàn thành tốt 668/2.091 đạt 31,94%; Hoàn thành 1.377/2.091 đạt 63,94%; Chưa hoàn thành 46/2.091 chiếm 2,19%; Phẩm chất: Tốt 665/2091 đạt 31,08%; Đạt 1.417/2.091 đạt 67,76%; Cần cố gắng 9/2.091 chiếm 0,33%; Năng lực: Tốt 628/2.091 đạt 30,03%; Đạt 1.451/2.091 đạt 69,39%; Cần cố gắng 12/2.091 chiếm 0,57%.

- Đối với lớp 4 và lớp 5: Kết quả học tập: Hoàn thành tốt 243/1.308 đạt 18,57%; Hoàn thành 1.047/1.308 đạt 80%; Chưa hoàn thành 18/1.308 chiếm 1,3%; Phẩm chất: Tốt 360/1.308 đạt 27,52%; Đạt 943/1.308 đạt 72,09%; Cần cố gắng 5/1.308 chiếm 0,38%; Năng lực: Tốt 351/1.308 đạt 26,83%; Đạt 949/1.308 đạt 72,55%; Cần cố gắng 8/1.308 chiếm 0,61%.

- Hoàn thành chương trình lớp học 2022-2023 là 3.335 em; chưa hoàn thành là 64 em (rèn luyện trong hè). Trong đó học sinh lớp 5 là 616 em: hoàn thành chương trình tiểu học: 614 em; chưa hoàn thành 2 em (rèn luyện trong hè).

- Cấp THCS: Tình hình huy động học sinh ra lớp đạt 94,2%. Hạnh kiểm: Tốt: 1.716 đạt 73,0%; Khá: 553 đạt 23,5%; TB: 72 chiếm 3,1%; Yếu: 09 chiếm 0,4%. Chất lượng: Giỏi: 14 đạt 0,6%; Khá: 557 đạt 23,7%; TB: 1.609 chiếm 68,5%; Yếu: 163 chiếm 6,9%; Kém: 7 chiếm 0,3%. Tổng số học sinh lớp 9 dự xét tốt nghiệp là 504 học sinh; Số được công nhận tốt nghiệp là 492 em.

+ Xóa mù chữ: 11/11 xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 đạt tỷ lệ 100%. Huyện đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Trường đạt chuẩn quốc gia: Đến thời điểm hiện tại tại toàn huyện có 11/25 đơn vị trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt tỷ lệ 44%. Kế hoạch năm 2023 tiếp tục đề nghị Sở GD&ĐT kiểm tra và công nhận 4 trường đạt chuẩn quốc gia.

*** Về Y tế, an toàn thực phẩm:**

- Công tác Phòng, chống dịch COVID-19: Trong 06 tháng đầu năm 2023 là 01 ca²⁰; số chuyển viện: 01 ca; số đang điều trị: 0 ca.

- Công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19: Tỷ lệ tiêm mũi 1: 87,84%; Tỷ lệ tiêm mũi 2 (*đủ mũi*): 86,72%. Mũi bổ sung: 100%. Công tác tiêm chủng đảm bảo các quy định trong tiêm chủng và phòng chống dịch COVID-19 theo các quy định hiện hành. Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm chú trọng, chất lượng khám chữa bệnh ngày càng được nâng cao; công tác phục vụ của đội ngũ y bác sĩ ngày càng được nâng lên, được nhân dân đánh giá cao.

- Công tác an toàn thực phẩm: Trong 06 tháng đầu năm 2023 đã tổ chức được 24 đoàn kiểm tra (trong đó tuyến huyện 2 đoàn, tuyến xã 22 đoàn)²¹. Trong 6 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn huyện không xảy ra về ngộ độc thực phẩm.

* **Về khoa học, công nghệ:** Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về vai trò của phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn huyện nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân hiểu rõ và tích cực tham gia thực hiện, từng bước áp dụng công nghệ mới, hiện đại vào sản xuất ở một số lĩnh vực như: chế biến nông sản, dược liệu, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, ... Đẩy mạnh, hợp tác, chuyển giao và ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, trong đó chú trọng các khâu: chọn tạo giống, kỹ thuật canh tác, chăm sóc, bảo quản sau thu hoạch, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo các yêu cầu tiêu chuẩn, quy chuẩn.

3.3. Văn hóa - thể thao, thông tin - truyền thông

Trong 06 tháng đầu năm Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung tuyên truyền theo sự chỉ đạo của Huyện ủy, Sở Thông tin - Truyền thông, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Kon Tum. Các Nghị quyết của Trung ương, tỉnh, huyện; Tuyên truyền kết quả thực hiện chuyên đề của tỉnh về "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Đẩy mạnh tuyên truyền, phát hiện,

²⁰ (A Hà, sinh 1980; Khách Lớn 1, Đăk Sao; (+) ngày 10/5/2023; đã tiêm 2 mũi; chưa mắc COVID-19; trong vòng 14 ngày không ra khỏi tỉnh; cách ly, điều trị tại BVĐK tỉnh)

²¹ Tổng số cơ sở được kiểm tra: 227 cơ sở, số cơ sở đạt: 191 cơ sở chiếm tỷ lệ 84,14 %, Trong đó: Số cơ sở KDTP được kiểm tra: 152 cơ sở, số cơ sở đạt 129 cơ sở chiếm tỷ lệ 84,86%; Số cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống được kiểm tra: 75 cơ sở, số cơ sở đạt 62 cơ sở chiếm tỷ lệ 82,66%. Tổng số cơ sở vi phạm: 36 cơ sở. Trong đó số cơ sở bị cảnh cáo: Không; số cơ sở bị phạt tiền: 00 cơ sở; số cơ sở bị nhắc nhở: 36 cơ sở. Số cơ sở xin tự nguyện tiêu hủy thực phẩm hết hạn sử dụng là 02 cơ sở. Với khối lượng 14,097 kg và 1500 ml thực phẩm hết hạn sử dụng (*sữa chua trái cây, tương cà Cholimet, bột canh miliket, Siro cam*).

biểu dương, khen thưởng và nhân rộng những mô hình hay, cách làm hiệu quả, những gương tiêu biểu, điển hình. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo; Thông tin, tuyên truyền về tình hình triển khai thực hiện Cuộc vận động "Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của cán bộ công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông"...

- Hệ thống thông tin phát thanh: Trong 6 tháng đầu năm, tổng số giờ thực hiện phát thanh là 1.170 giờ (*phát sóng 6,5 giờ/ngày*); Chương trình phát thanh bằng tiếng Xê Đăng: Thực hiện 12 chương trình/tháng (*thời lượng 15 -20 phút/01 chương trình*); Chương trình truyền thanh địa phương thực hiện 70 giờ. Trong đó: Tiếp phát sóng chương trình phát thanh của Đài PT-TH tỉnh 48 giờ (*thực hiện phát sóng vào các buổi chiều thứ 3, 5, 7, chủ nhật với thời lượng 30 phút/1 chương trình*); Chương trình truyền thanh của huyện 48 giờ (*thực hiện phát sóng vào các buổi chiều thứ 2, 4, 6 và sáng thứ 3, 5, 7 với thời lượng khoảng 20 phút/1 chương trình*).

3.4. Công tác phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Tình hình thiệt hại do thiên tai: Về dân cư, nhà ở; giao thông thủy lợi; trụ sở làm việc cơ quan đến thời điểm báo cáo chưa có thiệt hại. Về công trình khác: Đổ sập khoảng 8m tường rào trụ sở UBND xã Đăk Na và 150 mét vuông nhà màng tại thôn Long Tum, xã Đăk Na, ước tính thiệt hại khoảng 190 triệu đồng; 01 Nhà rông (*bằng gỗ, mái lợp bằng tranh tre, chiều cao 13m, rộng 20m*) thôn Năng Nhỏ 1, xã Đăk Sao bị nghiêng đổ.

- Công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu: Trong 6 tháng đầu năm 2023 công tác bảo vệ môi trường được thực hiện tốt, không để xảy ra các hoạt động gây ô nhiễm môi trường. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo tiếp tục triển khai kịp thời các văn bản liên quan đến hoạt động Môi trường cho các địa phương đảm bảo thực hiện theo đúng quy định.

4. Công tác nội vụ, thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và tư pháp

- Công tác nội vụ: Triển khai thực hiện Kế hoạch số 83-KH/TU ngày 13/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*về nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội*); thực hiện Nghị quyết số 171/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ. Đã thực hiện tham gia góp ý các dự thảo Quyết định, Kế hoạch, ...

- Ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện ban hành các Kế hoạch về thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2023; kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện năm 2023; Tiếp tục thực hiện Chỉ số PCI, Chỉ số PARINDEX, Chỉ số PAPI; cung cấp thông tin cán bộ nhận Bản tin điện tử cải cách hành chính; Triển khai thực hiện Phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn huyện giai đoạn 2023 – 2030;

- Trong 6 tháng đầu năm 2023 hoạt động tôn giáo diễn ra bình thường, ổn định; Các tín đồ tôn giáo hoạt động thuần túy, tham gia các phong trào tại địa phương, chăm lo sản xuất và cải thiện đời sống, chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Công tác thanh tra, kiểm tra: Trong 06 tháng đầu năm 2023 tổng số cuộc thực hiện 02 cuộc theo Kế hoạch gồm: UBND xã Tô Xăng²² (*Kế hoạch thanh tra trong tháng 12 năm 2022 nhưng Kết luận thanh tra năm trong quý I năm 2023*); Phòng Giáo dục và đào tạo huyện²³ (*Kế hoạch thanh tra năm 2023*).

- Kết luận sau thanh tra: Kết luận số 01/KL-UBND ngày 17/01/2023 về việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính, mua sắm, sử dụng tài sản công và việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng tại UBND xã Tô Xăng: 03 kiến nghị²⁴. Nhìn chung trên địa bàn huyện chưa phát hiện hành vi có dấu hiệu tham nhũng nào về quản lý sử dụng tài sản công; xây dựng cơ bản; đất đai; tuyển dụng, bố trí và sử dụng công chức, viên chức và các tiêu cực khác.

- Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Trong 06 tháng đầu năm trên địa bàn huyện chưa có lượt công dân tới khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Tư pháp: Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, công chức về lĩnh vực tư pháp đến nay cơ bản đã đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Cán bộ, công chức tư pháp có lập trường tư tưởng vững vàng, yên tâm công tác, kiên định với mục tiêu lý tưởng cách mạng của Đảng, không ngừng học tập, phấn đấu để nâng cao trình độ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao²⁵.

5. Quốc phòng, an ninh

- Tình hình Quốc phòng: Trong 6 tháng đầu năm tình hình an ninh, chính trị tiếp tục được giữ vững, ổn định. Thường xuyên bố trí lực lượng nắm địa bàn, tăng cường công tác tuần tra phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm; kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật. Triển khai thực hiện Kế hoạch diễn tập chiến đấu xã trong khu vực phòng thủ năm 2023; Tổ chức lễ giao, nhận quân năm 2023 đảm bảo 100% chỉ tiêu UBND tỉnh giao.

- Tình hình an ninh, trật tự: Trong 6 tháng đầu năm trên địa bàn huyện xảy

²² Quyết định 564/QĐ-UBND(CT), ngày 22/11/2022 của Chủ tịch UBND huyện về việc thanh tra về việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, mua sắm, sử dụng tài sản công và chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng tại UBND xã Tô Xăng.

²³ Quyết định 125/QĐ-UBND(CT), ngày 18/4/2023 của Chủ tịch UBND huyện về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính; quản lý, sử dụng tài sản công và các nguồn kinh phí khác.

²⁴ một là, Chỉ đạo kế toán khắc phục những thiếu sót, tồn tại để hoàn thành tốt trong công tác quản lý nhà nước về nguồn kinh phí được giao, việc quản lý tài sản công; hai là, Chi trả đầy đủ cho bí thư chi bộ và thôn trưởng các thôn số tiền 14.304.000 đồng

²⁵ Trong 6 tháng đầu năm 2023 đã thực hiện chứng thực bản sao: 1.193 việc; Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản: 12 (Việc); Chứng thực giao dịch hợp đồng: 25 việc; Đăng ký mới khai sinh cho 387 trường hợp; đăng ký lại khai sinh: 11 trường hợp; về đăng ký khai tử: 102 trường hợp; về đăng ký kết hôn: 101 trường hợp; đăng ký lại kết hôn: 0 trường hợp. Cải chính hộ tịch: 26 trường hợp; Bổ sung hộ tịch: 39 trường hợp; Xác định lại dân tộc: 04 trường hợp; Nhận cha, mẹ, con: 19 trường hợp; Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 90 trường hợp (*trong đó 42 nam, 48 nữ*).

ra 09 vụ vi phạm pháp luật²⁶.

- Công tác điều tra, xử lý các vụ án: Về trật tự an toàn xã hội: Tỷ lệ điều tra khám phá đạt 100% (06/06 vụ), trong đó: án rất nghiêm trọng 03 vụ, án ít nghiêm trọng 03 vụ; Lĩnh vực kinh tế: Tổng số thụ lý điều tra: 02 vụ - 03 bị can. Đã khám phá làm rõ 01 vụ - 03 bị can; Tạm đình chỉ điều tra 01 vụ - 0 bị can.

- Công tác xử lý vi phạm hành chính: Phát hiện và xử lý 78 vụ - 78 đối tượng vi phạm hành chính, xử phạt vi phạm hành chính đã được ban hành, có 78/78 quyết định đã được các đối tượng vi phạm nộp phạt với số tiền 163.725.000đ.

II. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Kết quả đạt được

Trong 6 tháng đầu năm 2023 tình hình kinh tế - xã hội phát triển ổn định, sản xuất nông lâm nghiệp đảm bảo tiến độ theo phương án; công tác chăm sóc phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi đảm bảo; công tác chống hạn, chống phá rừng, chống cháy, khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép, ... được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt; các dự án đầu tư công đang triển khai đảm bảo tiến độ và giải ngân theo đúng quy định; triển khai kịp thời việc phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên; công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh đáp ứng được nhu cầu của người dân; các chế độ chính sách cho người có công, người nghèo, người có uy tín triển khai kịp thời, hiệu quả; chất lượng giáo dục tiếp tục được cải thiện, quy mô trường lớp học được mở rộng, nâng cấp; hoạt động văn hóa, thông tin truyền thông thực hiện tốt; cải cách thủ tục hành chính được thực hiện mạnh mẽ, kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức được thực hiện kịp thời, đúng quy định; tình hình an ninh chính trị ổn định, hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương đề ra. Tổ chức thành công Phiên chợ Sâm Ngọc Linh và các sản phẩm đặc hữu gắn với du lịch lần 2.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn có một số hạn chế như: Sản xuất nông nghiệp vẫn còn nhiều khó khăn nhất là việc tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Một số xã chưa chủ động trong việc lập kế hoạch cũng như triển khai chỉ tiêu kinh tế xã hội và chỉ đạo tổ chức để hướng dẫn nhân dân sản xuất, phát triển KT-XH; việc chủ động rà soát định hướng nhân rộng mô hình, vùng sản xuất tập trung còn hạn chế. Công tác triển khai xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo chưa thực sự chủ động; một số Hợp tác xã, Tổ hợp tác hoạt động chưa hiệu quả; Ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất còn hạn chế. Tình trạng học sinh học không chuyên cần, học sinh bỏ học giữa chừng vẫn còn diễn ra. Tình trạng phát, đốt rẫy, lấn chiếm đất rừng vẫn còn xảy ra, nhất là vùng đất

²⁶ * Lĩnh vực trật tự an toàn xã hội: 07 vụ (giảm 01 vụ so với cùng kỳ năm 2022), cụ thể: Hiếp dâm người dưới 16 tuổi: 01 vụ; Trộm cắp tài sản: 03 vụ; Vận chuyển trái phép vật liệu nổ: 01 vụ. Cố ý gây thương tích: 02 vụ. Thiệt hại: Chết 02, số tiền 16.500.000đ người cùng các loại tài sản khác (giá trị đang thẩm định).

* Lĩnh vực Kinh tế: 02 vụ Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản (tăng 01 vụ so với cùng kỳ năm 2022).

nông nghiệp xen trong rừng hoặc ven rừng. Việc giải ngân vốn chương trình mục tiêu Quốc gia có nội dung còn chậm.

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan:

+ Giá cả một số mặt hàng vật tư nông nghiệp tăng cao, chi phí đầu vào tăng cao trong khi giá sản phẩm bán ra lại rất thấp.

+ Việc thu hút các doanh nghiệp đến tìm hiểu cơ hội đầu tư và thực hiện đầu tư trên địa bàn huyện về dược liệu còn gặp nhiều khó khăn vướng mắc về thủ tục liên quan đất rừng.

+ Nguồn lực đầu tư từ các chương trình mục tiêu Quốc gia chậm triển khai thực hiện do các hướng dẫn của các cấp còn nhiều nội dung chưa cụ thể, có nội dung chưa hướng dẫn; có nội dung vướng quy hoạch 03 loại rừng (*có nhiều điểm dân cư, nhiều đất nông nghiệp được cấp bìာ đồ từ trước năm 2002, trụ sở cơ quan, trường học xây dựng trước năm 2014 nhưng lại nằm trong quy hoạch 03 loại rừng năm 2014, ...*).

+ Hầu hết các Hợp tác xã có quy mô nhỏ, mức vốn thấp, khả năng huy động vốn, năng lực quản lý còn hạn chế. Mặt khác, khả năng nhận thức, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và kinh doanh của một số Hợp tác xã còn hạn chế.

- ***Nguyên nhân chủ quan:*** Việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở các cấp, các ngành có mặt chưa theo kịp với yêu cầu thực tiễn; năng lực thực thi công vụ, chất lượng tham mưu, đề xuất của người đứng đầu một số đơn vị còn hạn chế, chưa kịp thời; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ có lúc, có việc chưa tốt, cán bộ chuyên môn thiếu, Công tác kiểm tra, đôn đốc của các cơ quan chức năng chưa được thực hiện thường xuyên, kịp thời.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

Để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 ở mức cao nhất, trong 6 tháng cuối năm 2023, các cấp, các ngành phải phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của đơn vị mình trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định tại Nghị quyết số 04/NQ-HU, ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Ban chấp hành Đảng Bộ huyện khóa XVII về Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2023; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện, khóa XIV, kỳ họp thứ 4, về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023; khắc phục có hiệu quả các hạn chế nêu trên, đồng thời, tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Lĩnh vực kinh tế:

- Chỉ đạo các Phòng ban chuyên môn, các cơ quan trực thuộc, UBND các xã nghiêm túc rà soát và chỉ đạo quyết liệt các chỉ tiêu kinh tế xã hội theo Nghị

quyết của Huyện ủy - HĐND. Tập trung chỉ đạo, đôn đốc công tác giải ngân, tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện kế hoạch phát triển trồng, chế biến tiêu thụ dược liệu; trồng rừng; phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa...

- Hướng dẫn nhân dân thường xuyên kiểm tra tình hình sâu bệnh hại trên diện tích đã gieo trồng để kịp thời xử lý khi có sâu, bệnh hại xảy ra, tăng cường công tác chăm sóc, thâm canh, kiểm tra, xử lý tình hình hạn hán, tình hình sâu bệnh trên địa bàn các xã.

- Thường xuyên đôn đốc công tác phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát động vật, sản phẩm động vật nhập vào địa bàn huyện nhằm giảm nguy cơ phát sinh dịch bệnh nhất là bệnh Lở mồm long móng trên đàn gia súc trâu, bò; xây dựng kế hoạch vận động nhân dân chăn nuôi trâu, bò có chuồng trại, khoanh vùng chăn thả và chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa...

- Chỉ đạo các đơn vị, UBND các xã thường xuyên kiểm tra, duy tu bảo dưỡng các công trình thủy lợi, nước tự chảy phân cấp cho UBND huyện quản lý năm 2023, tiến hành phát dọn, nạo vét kênh mương và sửa chữa các công trình thủy lợi để đảm bảo nước tưới phục vụ cho sản xuất mùa 2023.

- Thường xuyên kiểm tra kiểm soát để có các phương án ứng phó với tình hình hạn hán, nguy cơ thiếu nước sinh hoạt và sản xuất năm 2023; Phương án phòng chống thiên tai năm 2023.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác QLBR, PCCCR; Tổ chức trực, theo dõi cấp dự báo cháy rừng; tiếp tục kiểm tra công tác PCCCR tại các khu vực trọng điểm có nguy cơ xảy ra cháy rừng và ngăn chặn hành vi phá rừng làm nương rẫy trái phép ... Tăng cường tuần tra, kiểm tra những khu vực trọng điểm hay xảy ra khai thác gỗ trái phép; phá rừng làm rẫy, lấn chiếm đất rừng và săn bắn, bẫy, bắt động vật hoang dã trái phép, nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm.

- Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn huyện, nhất là nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia, tập trung hoàn thiện các thủ tục đầu tư đối với danh mục sử dụng vốn Trung ương hỗ trợ và đẩy nhanh việc giải ngân theo đúng quy định hiện hành.

- Tiếp tục chấn chỉnh các chủ đầu tư thực hiện nghiêm túc công tác quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

- Triển khai tốt mọi nguồn thu, tăng cường công tác kiểm tra, quản lý thu ngân sách nhất là các nguồn thu chủ yếu như: Thủy điện, xây dựng cơ bản.

- Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, nghiêm cấm lưu thông các mặt hàng thực phẩm không rõ nguồn gốc (*nhất là các sản phẩm đặc hữu của huyện*) ...nhằm bình ổn thị trường, giá cả, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt đề án quy hoạch phát triển cây dược liệu gắn với kế hoạch dồn đổi, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng cánh đồng mẫu lớn, thực hiện ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2017-2020 và đến năm 2025.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn và UBND các xã thường xuyên bám cơ sở thực hiện nghiêm cuộc vận động thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đội ngũ cán bộ, công chức, từ huyện đến xã, thôn và người dân; tập trung vào việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh; triển khai có hiệu quả các chỉ tiêu trồng Dược liệu, trồng rừng...

- Tập trung mọi nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các hình thức hợp tác, liên kết trong tổ chức sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; ưu tiên hỗ trợ mở rộng các mô hình trang trại; lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất, vốn sự nghiệp khoa học công nghệ cùng các vốn hợp pháp khác và kết hợp nguồn lực của nhân dân để hỗ trợ, đầu tư, phát triển, chế biến cây dược liệu trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và thực hiện có hiệu quả kế hoạch nông thôn mới, kế hoạch giảm nghèo bền vững, kế hoạch thực hiện chương trình Dân tộc thiểu số miền núi 2023 và các lĩnh vực đột phá trong năm 2023.

2. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội:

- Phát huy cao nhất trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị, các xã trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ; chăm lo chế độ, chính sách, bảo đảm cơ sở vật chất, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng, chống dịch Covid-19.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn công tác tuyển sinh năm học 2022-2023, đồng thời chỉ đạo các trường học tổ chức tổng kết cuối năm học 2022-2023. Thực hiện tốt việc duy trì sĩ số học sinh, hạn chế thấp nhất tình trạng học sinh nghỉ học, bỏ học, đi học thiếu chuyên cần.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giải quyết đầy đủ chế độ, chính sách cho người có công, gia đình chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn huyện, chi trả trợ cấp hàng tháng đúng, đủ, kịp thời, giải quyết chế độ mai táng phí và trợ cấp 01 lần cho các đối tượng đảm bảo thời gian.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện dự án/tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục duy trì thời lượng phát sóng Truyền thanh - Truyền hình, phục vụ nhu cầu nghe nhìn cho bà con nhân dân trên địa bàn huyện, tuyên truyền các ngày lễ lớn, nhất là tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh;...

- Quản lý tốt các hoạt động Văn hoá, Thông tin, gia đình, thể thao, du lịch, sớm hình thành các đơn vị tổ chức tour du lịch để sẵn sàng cho việc đón khách trong thời gian tới. Hình thành các sản phẩm du lịch đặc trưng của huyện; quản lý và vận dụng mạng viễn thông & Internet, công nghệ thông tin, Truyền thanh -

Truyền hình để tăng cường quảng bá, thu hút đầu tư và các hoạt động kinh doanh dịch vụ.

3. Lĩnh vực Nội chính:

- Thường xuyên duy trì các chế độ trực chỉ huy, trực ban tác chiến, phân đội trực chiến. Thực hiện công tác bám nắm địa bàn, đối tượng, nắm tình hình an ninh trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, an ninh nông thôn và an ninh tôn giáo.

- Theo dõi, chỉ đạo các đơn vị cơ sở tổ chức duy trì trực sẵn sàng chiến đấu và bám nắm trên địa bàn, làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, giữ vững ANCT-TTATXH trên địa bàn huyện. Tổ chức tuần tra, kiểm soát trật tự an toàn giao thông theo kế hoạch.

- Tiếp tục thường xuyên kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã trên địa bàn huyện.

- Duy trì và thực hiện tốt việc giải quyết các thủ tục hành chính tại bộ phận nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa. Cập nhật kịp thời thông tin, văn bản QPPL của HĐND và UBND huyện ban hành lên Trang thông tin điện tử của huyện; tổ chức rút kinh nghiệm và triển khai nhiệm vụ liên quan đến thực hiện các chỉ số cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút đầu tư trên địa bàn huyện. Kiên quyết không xếp loại, xếp loại kém đối với các đơn vị và người đứng đầu có đánh giá yếu kém về giải quyết thủ tục hành chính, về nâng cao năng lực cạnh tranh; để xảy ra các vi phạm nghiêm trọng trong cơ quan, đơn vị hoặc không hoàn thành nhiệm vụ được giao...

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật nhất là Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ...

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023 của UBND huyện Tu Mơ Rông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**